

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN PHÚ HÀ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN PHÚ HÀ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHU HA MINERAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PHU HA MINERAL.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107668738

3. Ngày thành lập: 15/12/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm Vòng dưới, Xã Chu Minh, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
2.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, cát, đá, sỏi; bán lẻ kính xây dựng;	4752
3.	Khai thác và thu gom than non	0520
4.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
5.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	0990
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn xi măng, gạch xây, ngói, cát, đá, sỏi; bán buôn kính xây dựng;	4663
8.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
9.	Khai thác muối	0893
10.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
11.	Khai thác dầu thô	0610
12.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
14.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
15.	Khai thác quặng sắt	0710
16.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810(Chính)
17.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
18.	(Đối với ngành nghề có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động sản xuất kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 57.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHAN VĂN ANH	Tổ 17B, Phường Tiên Cát, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.026.000	10.260.000.000	18,000	131470219	
			Tổng số	1.026.000	10.260.000.000	18,000		
2	NGUYỄN SAN MIÊN NHUẬN	Số 385/39, đường Lê Văn Sỹ, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.425.000	14.250.000.000	25,000	B7388888	
			Tổng số	1.425.000	14.250.000.000	25,000		
3	LƯƠNG SƠN HẢI	Khu 7, Xã An Đạo, Huyện Phù Ninh, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	855.000	8.550.000.000	15,000	130974048	
			Tổng số	855.000	8.550.000.000	15,000		
4	PHAN VĂN TOÀN	Số nhà 63, tổ 17b, phố Đoàn Kết, Phường Tiên Cát, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.026.000	10.260.000.000	18,000	130719616	
			Tổng số	1.026.000	10.260.000.000	18,000		
5	NGUYỄN MẠNH HÀ	Tổ 11, phố Đoàn Kết, Phường Bạch Hạc, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	285.000	2.850.000.000	5,000	131053745	
			Tổng số	285.000	2.850.000.000	5,000		
6	TRẦN TRUNG CHIẾN	Số 43, ngõ 3, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	399.000	3.990.000.000	7,000	038077000110	
			Tổng số	399.000	3.990.000.000	7,000		
7	NGÔ THỊ HƯƠNG	Số nhà 131 Hải Thượng Lãn Ông, Phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	684.000	6.840.000.000	12,000	170053724	
			Tổng số	684.000	6.840.000.000	12,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN SAN MIÊN NHUẬN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/10/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: B7388888

Ngày cấp: 29/11/2012 Nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 385/39, đường Lê Văn Sỹ, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tầng 6, số nhà 21, ngõ 535, đường Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội